

HÌNH THÀNH KỸ NĂNG THIẾT KẾ BÀI HỌC TIẾNG VIỆT CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM NGỮ VĂN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

NGUYỄN THÙY DUNG *

Tóm tắt: Kỹ năng thiết kế bài học là một trong những kỹ năng nghề nghiệp có tầm quan trọng hàng đầu của nhà giáo hiện đại. Kỹ năng này đòi hỏi dựa trên những cơ sở khoa học tin cậy. Kỹ năng thiết kế bài học không đơn giản chỉ là luyện cách soạn giáo án mà phải có sự gắn bó chặt chẽ với Tâm lý học, Giáo dục học và Phương pháp dạy học bộ môn. Vì vậy chúng tôi tìm hiểu cách hình thành và rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học cho sinh viên Sư phạm Ngữ văn Trường Đại học Tây Bắc với mong muốn khi ra trường các em vận dụng vào thực tiễn phù hợp với đối tượng dạy học, nâng cao hiệu quả giảng dạy ở nhà trường phổ thông.

Từ khóa: Kỹ năng, thiết kế bài học, dạy học.

Abstract: Lesson design is one of the most pivotal skills of modern teachers. This skill is based on reliable scientific foundations. Lesson design skills do not simply practice lesson plans, but must be closely linked to Psychology, Education, and Methodology. Therefore, we study how to formulate and train lesson design skills for literature pedagogy students in Tay Bac University with the desire that when they graduate, they will apply them in teaching practice effectively.

Keywords: Skills, lesson design, teaching.

1. Đặt vấn đề

Hình thành kỹ năng thiết kế giờ học tiếng Việt có tầm quan trọng trong quá trình tổ chức dạy học môn *Phương pháp dạy học Ngữ văn 2*. Kỹ năng thiết kế giờ dạy không những bộc lộ những hiểu biết của lý thuyết cơ bản và các quy luật sư phạm, tâm lý học thủ đắc ngôn ngữ và hoạt động ngôn ngữ, tri thức và kỹ năng tiếng Việt mà còn bộc lộ hiểu biết cơ chế dạy học và cấu trúc của tiến trình dạy học tiếng Việt trong nhà trường phổ thông. Kỹ

năng thiết kế giờ học là một trong những kỹ năng cơ bản đảm bảo cho sự thành công của giờ dạy học tiếng Việt. Đặc biệt, Trường Đại học Tây Bắc là trường đại học đa ngành đào tạo nguồn nhân lực tri thức cho các tỉnh miền núi phía Bắc. Ngành sư phạm đào tạo giáo viên chủ yếu cho các tỉnh: Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hòa Bình, Yên Bái,... học sinh chủ yếu là dân tộc ít người, các em học tiếng Việt là học ngôn ngữ thứ 2. Vì thế, ngoài quy định chung theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo viên còn phải biết điều chỉnh nội dung và phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng dạy học. Muốn vậy, thiết kế bài học phải hướng tới người học và hoạt động của họ, phải có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Và để làm được điều này ngay từ khi còn ở giảng đường giảng viên cần quan tâm đúng mức đến rèn luyện kỹ năng nghề cho sinh viên.

2. Nội dung

2.1. Kỹ năng thiết kế dạy học và bài học

Một số nhà nghiên cứu về kỹ năng dạy học ở Việt Nam như: Nguyễn Như An, Đặng Thành Hưng, Trần Thị Tuyết Oanh,... đã xem kỹ năng thiết kế như là một trong những nhóm kỹ năng dạy học có vai trò quan trọng quyết định hiệu quả dạy học.

Về thiết kế bài học nói chung, các tác giả nghiên cứu các giáo trình dạy học và các tài liệu dự án thường mang tính chất chỉ dẫn kỹ thuật như: Giới thiệu mẫu giáo án, thiết kế mục tiêu, thiết kế nội dung dạy học, thiết kế hoạt động người dạy/người học,... thiết kế tổng kết và các hoạt động nối tiếp. Vì vậy, trong nhà trường sư phạm chúng

* ThS - Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Tây Bắc; Email: thuydung06041967@gmail.com

ta không chỉ chú ý đến việc tổ chức cho sinh viên luyện tập soạn giáo án theo mẫu mà phải là một quá trình đảm bảo quy luật hình thành kỹ năng. Những điều kiện cần thiết để sinh viên có kỹ năng thiết kế bài học là cần nhận thức đúng thao tác, hành động tạo lập nên kỹ năng thiết kế bài học, thực hành và có nhận thức đúng phương thức thực hiện các thao tác hành động có điều kiện, cơ hội được trải nghiệm và các điều kiện tâm lý khác như hứng thú, tình cảm,... Sinh viên có thể thực hiện thuần thục bất kỳ các thao tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thiết kế bài học.

2.2. Cách thức thực hiện

Dạy học là một dạng lao động trí óc đặc biệt, là một hoạt động mang tính sáng tạo. Hoạt động dạy học bao giờ cũng bắt đầu từ thiết kế các đơn vị bài học. Phân môn *Tiếng Việt* ở nhà trường trung học phổ thông, yêu cầu chiến lược dạy tiếng nhằm phát huy cao độ năng lực tư duy, tiềm năng tiếng Việt vốn có của chủ thể học sinh. Do vậy, cấu trúc của giờ học không chỉ là sự sắp xếp một cách giản đơn các việc làm của thầy giáo và học sinh, cũng không phải chỉ là sự sắp xếp một cách hợp lý các tri thức dạy học mà giờ học phải là một hệ thống kết cấu logic chặt chẽ mà linh hoạt, hệ thống các tình huống sư phạm từ bản thân nội dung tri thức và kỹ năng sử dụng tiếng Việt phù hợp với sự tiếp cận của học sinh. Như vậy, nội dung cơ bản của một thiết kế giờ học tiếng Việt bao gồm 2 thành tố hữu cơ:

- Những tình huống hoạt động cơ bản đặt ra từ nội dung các đơn vị tri thức và kỹ năng tiếng Việt của học sinh.

- Những thao tác được giáo viên sắp xếp một cách hợp lý nhằm hướng dẫn học sinh từng bước tự quan sát phát hiện và chiếm lĩnh các khái niệm và quy tắc sử dụng tiếng Việt để hoàn thiện năng lực giao tiếp một cách tự nhiên.

2.2.1. Nhiệm vụ của sinh viên

Để đạt được mục đích ở nhà trường sư phạm cần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thiết kế giờ dạy. Vấn đề đặt ra là giảng viên cần hình thành từng bước các kỹ năng bộ phận cho sinh viên. Có thể hình dung bao gồm các kỹ năng bộ phận sau:

a. Kỹ năng xác định mục tiêu, yêu cầu tiết học

Trước tiên sinh viên cần có khả năng hoàn thành một số công việc: - Nghiên cứu chương trình và kế hoạch thực hiện chương trình.

Các tiết học tiếng Việt trong chương trình và sách giáo khoa được sắp xếp chặt chẽ theo cơ sở đồng tâm. Một tiết học không chỉ có quan hệ với tiết trước và sau nó trong một lớp mà thậm chí còn liên quan đến cả các lớp dưới, các cấp học thấp hơn. Nghiên cứu tài liệu này sinh viên nắm được nội dung tiết học có quan hệ gì với tri thức cũ và có gì là mới để vạch ra những kế hoạch cụ thể cho hoạt động của thầy và trò trong tiết học.

- Phân tích tình trạng học sinh: thao tác này cần tìm hiểu và đánh giá năng lực trí tuệ của học sinh trong lớp, tiềm năng tiếng Việt của các em và những điều kiện xã hội, điều kiện vật chất ảnh hưởng đến việc học của các em.

- Xác định mục tiêu giờ học, chuẩn kiến thức, kỹ năng cần đạt, xác định các sản phẩm dạy học, sử dụng thuật ngữ và mệnh đề phù hợp để phát biểu mục tiêu: Người dạy căn cứ vào thực trạng của học sinh và đối chiếu với nội dung dạy học trong sách Ngữ văn để xác định một cách chính xác khối lượng tri thức và kỹ năng của giờ học. Sau đó, diễn đạt một cách ngắn gọn chính xác yêu cầu của tiết học về: tri thức, kỹ năng, thái độ.

b. Kỹ năng cụ thể hóa nội dung giờ học

Mục tiêu của giờ học chỉ được thực hiện qua việc triển khai nội dung dạy học để cụ thể hóa nội dung dạy học, muốn vậy cần:

- Nghiên cứu các tài liệu chuyên môn: sách giáo khoa, sách giáo viên và các tài liệu tham khảo khác. Cần đặc biệt sưu tầm và tìm hiểu các giáo trình bàn về vấn đề có nội dung dạy học để hiểu sâu sắc nội dung dạy học.

- Xác định các đơn vị kiến thức giờ học: một giờ học thường gồm nhiều đơn vị kiến thức nên giáo viên cần biết lựa chọn kiến thức trọng tâm để tạo ra được các tình huống học tập và thiết kế các thao tác hoạt động cụ thể, chi tiết. Làm được điều này cần phải thực hiện các thao tác sau:

- + Phân tích nội dung dạy học, nhận thức đúng đắn bản chất khoa học của sự vật, hiện tượng từ đó thiết kế lại thành các quá trình giúp người học tiếp nhận vấn đề theo kiểu kiến tạo.

- + Khái quát nội dung dạy học, tập hợp, hệ thống hóa những kiến thức khoa học có liên quan, bổ sung, cập nhật những thông tin mới cho người học.

+ Thiết kế phương án trình bày khác nhau của mỗi vấn đề học tập. Dự kiến được cấu trúc và tính chất của các hoạt động mà người học phải thực hiện.

+ Chuyển các thành phần của các nội dung học tập trừu tượng thành sự mô tả hành động hoặc nhiệm vụ cụ thể.

+ Xác định các nhân tố và tình huống, tâm lý, đạo đức, xã hội, các nguồn lực vật chất của dạy và học.

c. Kỹ năng vạch kế hoạch tổ chức bài học và phương pháp dạy học

Việc tổ chức dạy học thực chất là xác định các tình huống sự phạm và sắp xếp các tình huống ấy một cách chặt chẽ, hợp lý, phù hợp với trọng tâm giờ học và các quy luật quá trình tiếp nhận của học sinh. Trên cơ sở đó các giáo viên mới lựa chọn các phương pháp và thủ pháp dạy học thích hợp. Sau khi xác định được nội dung, phương pháp dạy học để giải quyết tình huống học tập, cần định thời điểm và thời lượng dành cho các đơn vị giao tiếp cùng giờ học. Đây là khâu quan trọng nhất trong thiết kế bài học vì vậy nên chú ý thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Phân tích hoạt động của người học và người dạy.

- Thiết kế các dạng hoạt động học tập như: Các hoạt động tìm tòi tiếp nhận, phát hiện sự kiện hay vấn đề, các hoạt động đánh giá và điều chỉnh học tập.

- Lựa chọn và xác định mô hình kiến tạo phù hợp với bài học; dự kiến các phương án kết hợp phương pháp dạy học.

- Dự kiến tổ chức hoạt động của người học và người dạy trong khuôn khổ thời gian và không gian đã tính toán.

- Thao tác phát triển các kỹ thuật đánh giá học tập, xây dựng kỹ thuật đánh giá trực tiếp bài học.

d. Trình bày thiết kế bằng văn bản và chuẩn bị các điều kiện vật chất cho giờ học (xây dựng giáo án dạy học)

Giáo án chính là sự kết tinh của mọi trí tuệ quyết định lựa chọn, vận dụng lý thuyết và phương tiện dạy học. Nó là sự hướng dẫn cho tiết học lên lớp. Giáo án cần được trình bày bằng văn phong trong sáng, mẫu mực, hình thức sạch đẹp để dễ thực hiện đồng thời phải có bố cục đúng chuẩn thể hiện rõ ràng các công đoạn dạy học.

2.2.1. Nhiệm vụ của giảng viên

Các kỹ năng bộ phận trên chỉ được thực hiện một cách thuần thực khi được rèn luyện có tổ chức, tỉ mỉ, chu đáo, trong đó sinh viên phải là chủ thể tích cực biết tự đánh giá, nhận xét và điều chỉnh hoạt động thiết kế dạy học của mình và muốn vậy giảng viên cần tổ chức luyện tập cho sinh viên theo một số thao tác sau:

a. Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu để nắm các tri thức liên quan đến việc thiết kế giờ học: Giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc sách giáo khoa, sưu tầm tài liệu và viết đề cương thu hoạch với các nội dung chủ yếu về thiết kế giờ học, quy trình thiết kế giờ học.

b. Giao nhiệm vụ thiết kế cho sinh viên: Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu phương pháp dạy học các bộ phận của chương trình như: *Từ ngữ, Ngữ pháp, Phong cách học, Tập làm văn,...* Sau đó giao nhiệm vụ cho sinh viên thiết kế các giờ học tương ứng và chú ý các kiểu bài khác nhau.

c. Tổ chức cho sinh viên tự kiểm tra đánh giá và rút kinh nghiệm: Sau khi thiết kế bài học, sinh viên có thể trình bày bản thiết kế của mình trước tập thể lớp, tổ với những nhận xét đánh giá. Tập thể theo dõi thảo luận và đóng góp ý kiến. Ngoài ra có thể được kiểm tra đánh giá bằng nhóm sinh viên kiểm tra chéo cho nhau.

d. Giảng viên cùng tập thể trao đổi, thống nhất đánh giá: Rèn luyện kỹ năng thiết kế giờ dạy chỉ là một mắt xích trong toàn bộ quá trình hình thành kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên sự phạm nhưng nó có vị trí quan trọng trong các kỹ năng, quyết định sự thành công của quá trình dạy học. Vì vậy chúng ta phải có những nhận thức và hành động đúng, kịp thời để nâng cao chất lượng dạy học bộ môn cho sinh viên.

3. Kết luận

Như vậy, thiết kế bài học là hoạt động lao động sáng tạo của người dạy, bao gồm một quy trình mang tính hệ thống như thiết kế, phát triển, đánh giá và quản lý toàn bộ quá trình dạy học một đơn vị bài học theo một ý tưởng khoa học rõ ràng, đảm bảo cho việc dạy và học hiệu quả. Thiết kế bài học phải thể hiện tinh thần cơ bản của chương trình môn học, thể hiện mối quan hệ thống nhất mục tiêu dạy học, nội dung dạy học, hoạt động học -

hoạt động dạy, các điều kiện và phương tiện dạy học. Tất cả những yếu tố có mối liên hệ và tạo nên một quy trình tương đối rõ ràng, logic về nội dung đòi hỏi giáo viên tuân thủ những kỹ thuật nhất định để mô tả và tiến hành trên lớp. Bài viết trình bày một số cách thức thực hiện để hình thành và rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học tiếng Việt cho sinh viên Ngữ văn Trường Đại học Tây Bắc với mong muốn khi thực hành nghề các em sẽ đáp ứng được yêu cầu của xã hội, thích hợp với đối tượng học sinh nơi công tác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Hồ Ngọc Đại, *Nghệ thuật dạy học hiện đại*, Tập 1, Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2013.

[2] Phạm Thị Bích Đào, Đoàn Thị Lan Hương, *Vận dụng phương pháp dạy học dự án để phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh Trung học phổ thông trong học tập môn Hóa học*, *Tạp chí Khoa học giáo dục*, số 97, 2013.

[3] Trần Bá Hoành, *Những đặc trưng của phương pháp dạy học tích cực*, *Tạp chí Giáo dục*, số 32, 2002.

[4] Nguyễn Hữu Hợp, Nguyễn Văn Hạnh, *Các chiến lược dạy học nghiệp vụ sư phạm theo tiếp cận năng lực*, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số 51, 2015.

[5] Đặng Thành Hưng, *Hệ thống kỹ năng học tập hiện đại*, *Tạp chí Giáo dục*, số 2, 2002.

[6] Đặng Thành Hưng, *Thiết kế bài học nhằm tích cực hóa học tập*, *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt, 2008.

⇒ *Tiếp theo trang 66 (SỰ RA ĐỜI, TỒN TẠI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHO TÀNG...)*

còn được sử dụng để ghi chép các văn bản hành chính trong tổ chức Thái cổ và cận đại. Sau năm 1954, chữ Thái được Nhà nước cho phép sử dụng trên các lĩnh vực thông tin tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, giáo dục,... Trải qua những bước thăng trầm cùng lịch sử cho đến ngày nay ngôn ngữ Thái vẫn không ngừng phát triển trong cộng đồng dân tộc Thái và các dân tộc kề cận, không ngừng tiếp thu những tinh hoa ngôn ngữ từ ngôn ngữ các dân tộc khác, nhất là từ tiếng Việt. Những văn tự bằng chữ Thái cổ vẫn được lưu giữ và đang được nghiên cứu. Ở một số tỉnh miền núi nơi có đồng bào Thái cư trú, chữ Thái đang dần được đưa vào các cấp học với yêu cầu và mức độ phù hợp.

Ngôn ngữ là một đặc trưng để phân biệt giữa tộc người này với tộc người khác. Người Thái nhờ có ngôn ngữ mà hợp thành một nhóm tộc người. Và cũng nhờ ngôn ngữ mà họ có phương tiện để giao tiếp, để tư duy, để phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa. Ngôn ngữ và văn tự Thái là những giá trị vô giá của dân tộc.

3. Kết luận

Quam chiến lán được xem như là bách khoa thư về cuộc sống, về văn hóa của người Thái ở Việt Nam. Khám phá, tìm hiểu các mối quan hệ của *quam chiến lán* với môi trường địa lý tự nhiên, với môi trường kinh tế - xã hội và văn hóa giúp chúng ta tiệm cận các giá trị của kho tàng *quam chiến lán*; có được cái nhìn tổng thể về sự ra đời, tồn tại và phát triển của kho tàng *quam chiến lán*; là cơ sở giúp chúng ta hiểu sâu hơn về đặc điểm ngôn ngữ Thái và bản sắc văn hóa dân tộc Thái ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Cẩm Cường, *Tìm hiểu văn học dân tộc Thái ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1993.

[2] Quán Vi Miên, *Tục ngữ Thái: Giải nghĩa*, Nxb. Dân trí, Hà Nội, 2010.

[3] Hoàng Trần Nghịch, Tông Kim Ân, *Từ điển Thái - Việt*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1991.

[4] Cẩm Trọng, *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1978.

[5] Cẩm Trọng, Phan Hữu Dật, *Văn hóa Thái Việt Nam*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1995.